PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 3

Ôn tập giữa học kì 1 (SGK tr. 74–80)

Tuần 9

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Bức tranh quê em

Chủ nhật, Thảo bày giấy, bút màu ra hiên để vẽ tranh quê. Em tô cánh đồng màu xanh non, con đường đất màu nâu chạy ngoằn ngoèo. Em vẽ thêm dòng sông xanh biếc và mấy cánh cò trắng chao liệng. Góc tranh, Thảo vẽ mái nhà ngói đỏ, bên cạnh là cây rơm vàng óng. Mẹ đi làm về, đứng xem rất lâu rồi bảo: "Tranh của con đẹp quá!". Thảo cười, em định treo tranh ở góc học tập để ngày nào cũng được ngắm quê mình.

1. Thảo vẽ tranh về gì? (A) Ngôi trường (B) Cảnh quê (C) Bãi biển

2. Thảo tô con đường màu gì? (A) Màu nâu (B) Màu xanh (C) Màu đỏ

3. Thảo định treo bức tranh ở đâu? (A) Ngoài hiên (B) Ở lớp (C) Góc học tập

4. Viết tiếp các từ chỉ màu sắc có trong đoạn văn: xanh non, ...

.....

Bài 2: Chính tả: khoanh vào từ viết đúng chính tả

1. Chủ nhật, cả nhà được ... (A) ngỉ ngơi (B) nghỉ ngơi

2. Cỏ còn ướt đẫm ... (A) sương sớm (B) xương sớm

3. Thảo viết kín ... (A) chang vở (B) trang vở

Bài 3: Luyện từ và câu: xếp các từ trong khung vào nhóm

bút màu tô cánh đồng vẽ con cò bay

1. Từ chỉ sự vật:

.....

2. Từ chỉ hoạt động:

.....

Bài 4: Luyện từ và câu: điền dấu phẩy vào ô trống ngăn các từ ngữ liệt kê

1. Thảo vẽ cánh đồng ☐ dòng sông ☐ mái nhà và cây rơm.

Bài 5: Luyện từ và câu: câu kể, câu hỏi hay câu cảm?

1. Tranh của con đẹp quá! (A) Câu kể (B) Câu hỏi (C) Câu cảm

2. Con vẽ cảnh ở đâu thế? (A) Câu kể (B) Câu hỏi (C) Câu cảm

3. Thảo bày giấy ra hiên. (A) Câu kể (B) Câu hỏi (C) Câu cảm

Bài 6: Viết đoạn văn (chọn 1 trong 2 đề)

Viết 4–5 câu: a) Kể về một ngày ở trường; hoặc b) Nêu cảm nghĩ về một người bạn.

Đề a: buổi học có gì, em làm gì, thấy thế nào? Đề b: bạn là ai, có gì đáng quý, em nghĩ gì?

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app — Ôn thi · học như chơi

ĐÁP ÁN — TIẾNG VIỆT LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 9

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. B (Cảnh quê)

2. A (Màu nâu)

3. C (Góc học tập)

4. nâu, xanh biếc, trắng, đỏ, vàng óng

Bài 2: Chính tả: khoanh vào từ viết đúng chính tả

1. **B** (nghỉ ngơi) 2. **A** (sương sớm) 3. **B** (trang vở)

Bài 3: Luyện từ và câu: xếp các từ trong khung vào nhóm

1. Từ chỉ sự vật: **bút màu, cánh đồng, con cò**

2. Từ chỉ hoạt động: **tô, vẽ, bay**

Bài 4: Luyện từ và câu: điền dấu phẩy vào ô trống ngăn các từ ngữ liệt kê

1. Thảo vẽ cánh đồng , dòng sông , mái nhà và cây rơm.

Bài 5: Luyện từ và câu: câu kể, câu hỏi hay câu cảm?

1. **C** (Câu cảm) 2. **B** (Câu hỏi) 3. **A** (Câu kể)

Bài 6: Viết đoạn văn (chọn 1 trong 2 đề)

Gợi ý đề a: giới thiệu ngày đó (thứ mấy, buổi sáng hay chiều); kể 2–3 việc ở lớp, giờ ra chơi; nêu cảm xúc. Đề b: giới thiệu bạn; kể điểm đáng quý (chăm học, tốt bụng…); nêu tình cảm của em với bạn.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án